

Bản án số: 87/2019/HS-ST

Ngày: 26-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tấn.

Bà Nguyễn Thị Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Q tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Bảo T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1993, tại Q;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, thị trấn O, huyện S, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Quốc S, sinh năm: 1959 và bà Trịnh Thị T, sinh năm: 1964; vợ Lê Thị L, sinh năm: 1992, con có hai con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18-7-2019 đến nay. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trịnh Thị T, sinh năm: 1964; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn O, huyện S, tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bảo T là đối tượng nghiện ma túy Heroin nên thường xuyên mua ma túy Heroin về sử dụng. Vào khoảng 14 giờ ngày 17-6-2019, T sử dụng điện thoại di động số 0397074335 điện thoại đến số 0935.430.053 của một người tên Hí (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy sử dụng, Hí đồng ý và hẹn giao ma túy tại siêu thị Coopmart thuộc phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Q nên T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu xám, biển số 76C1-57521 từ nhà ở thị trấn O, huyện S đến điểm hẹn. Tại đây, T đưa cho Hí 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), Hí đưa cho T 01 tép ma túy chứa trong đoạn ống hút màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau đó, T cắt tép ma túy này trong túi quần và điều xe mô tô tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực công viên thuộc tổ 4, phường Nghĩa Chánh, thành phố Q chuẩn bị sử dụng thì bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Q kiểm tra, bắt quả tang. Vật chứng thu được: 01 đoạn ống hút màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục, màu trắng (T khai là ma túy Hêroin).

Kết luận giám định số: 577/KLGD-PC09 ngày 05-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Hêroin, có khối lượng là 0,101gam.

Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 28-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Q truy tố Nguyễn Bảo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Thông nhất không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Bảo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Q đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Nguyễn Bảo T là đối tượng nghiện ma túy, ngày 17-6-2019 khi mua một 01 tép ma túy của đối tượng tên Hí, bị cáo cất giấu trong túi quần, đi tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Kết luận giám định số: 577/KLGD-PC09 ngày 05-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Hêroin, có khối lượng là 0,101gam.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Q truy tố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Có hai tình tiết.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội được công nhận là liệt sĩ, nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển số 76C1-57521 của bà Trịnh Thị Ty (là mẹ ruột của bị cáo) làm chủ sở hữu. Khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bà Ty không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Q đã trả lại chiếc xe này cho bà Ty là đúng pháp luật.

[6] Đối với đối tượng tên Hí, người bán ma túy cho bị cáo có số điện thoại 0935.430.053, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người này đồng thời chưa có kết quả trả lời chủ sở hữu của số điện thoại mà Hí sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Q chưa có cơ sở làm rõ, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng đây là dụng cụ T dùng để sử dụng ma túy nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại T sử dụng liên lạc với Hí để mua ma túy, T đã đánh rơi khi tìm địa điểm sử dụng ma túy nên không có cơ sở xử lý.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Q tại phiên tòa về mức hình phạt, xử lý vật chứng, là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bảo T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 18-7-2019).

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-11-2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, tỉnh Q và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Q.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Bảo T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Bảo T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Ty có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- VKSND Tp. Q;
- CQCSĐT Công an Tp. Q;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Q;
- Phòng NVLT Công an Tp. Q;
- Chi Cục THADS Tp. Q;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Loan

